

HỘI ĐỒNG THI

KẾT QUẢ THI CDR TIẾNG ANH

Kỳ thi tháng 02/2025

TT	Mã SV	Họ và tên	Lớp	Nghe	Đọc	Tổng điểm	Kết luận
1	217340101001	Lê Đức An	K66_QTKD	140	120	260	Không đạt
2	217620112001	Nguyễn Bá Trường An	K66_BVTV	160	130	290	Không đạt
3	217340101034	Bùi Đức Anh	K66_QTKD	125	180	305	Không đạt
4	217340101003	Nguyễn Thị Hoàng Anh	K66_QTKD	240	215	455	Đạt
5	217340301018	Lê Ngọc Bích	K66_KT	310	425	735	Đạt
6	217340101062	Lê Thùy Dương	K66_QTKD	225	230	455	Đạt
7	23A850103042	Chu Quốc Đạt	K68A4_LT_QLDD_CQ	250	230	480	Đạt
8	217340101008	Hoàng Tấn Đạt	K66_QTKD	180	185	365	Không đạt
9	217620110002	Xu Nguyên Đình	K66_KHCT	150	185	335	Không đạt
10	217640101007	Phan Nhật Đông	K66B_THUY	140	220	360	Không đạt
11	217340301021	Thị Đót	K66_KT	140	85	225	Không đạt
12	23A850103017	Hoàng Anh Đức	K68A4_LT_QLDD_CQ	155	455	610	Đạt
13	217640101012	Vi Thị Giang	K66B_THUY	190	105	295	Không đạt
14	217340101044	Lê Nguyễn An Hà	K66_QTKD	205	180	385	Không đạt
15	23A850103012	Nguyễn Ngọc Hải	K68A4_LT_QLDD_CQ	205	250	455	Đạt
16	22A850103878	Trần Đại Hải	K67A8_LT_QLDD_CQ	255	220	475	Đạt
17	217340301002	Nguyễn Thị Thanh Hằng	K66_QTKD	235	240	475	Đạt
18	23B340301879	Phạm Thị Thuý Hậu	K68A6_LT_KT_CQ	235	215	450	Đạt
19	217850103043	Trần Dương Hậu	K66_QLDD	150	125	275	Không đạt
20	207850101001	Bùi Thị Thu Hiền	K65_QLTN&MT	250	240	490	Đạt
21	217340301019	Nguyễn Thanh Hiền	K66_KT	190	315	505	Đạt
22	22A850103788	Nguyễn Thị Thanh Hiền	K67A8_LT_QLDD_CQ	235	215	450	Đạt
23	227340301009	Trần Phạm Thanh Hoài	K67A3_KT	230	230	460	Đạt
24	217850103044	Nguyễn Đức Hoàng	K66_QLDD	260	210	470	Đạt
25	217640101097	Bùi Thị Cẩm Huế	K66B_THUY	240	210	450	Đạt
26	217620205001	Dương Văn Hùng	K66_QLDD	150	150	300	Không đạt
27	217850103006	Phạm Quang Huy	K66_QLDD	220	230	450	Đạt
28	217850103008	Vương Đoàn Huy	K66_QLDD	0	0	0	Không đạt
29	20B340301341	Vũ Thị Thanh Phương	K65B1_LT_KT_BH_CQ	215	235	450	Đạt
30	217620112005	Ka Thùy	K66_BVTV	165	130	295	Không đạt
31	217620211002	K' Văn Bầy	K66_QLTNR	215	245	460	Đạt
32	217340101010	Nguyễn Đông Hưng	K66_QTKD	155	110	265	Không đạt
33	217620211004	Quách Đức Hưng	K66_QLTNR	230	225	455	Đạt
34	217850103009	Nguyễn Ngọc Khải	K66_QLDD	230	220	450	Đạt

PHÂN
TRƯỞNG
LÀM
TẠI
ĐỒN

TT	Mã SV	Họ và tên	Lớp	Nghe	Đọc	Tổng điểm	Kết luận
35	207549001006	Vũ Trung Kiệt	K65_CNCBLS	250	205	455	Đạt
36	207620211009	Điền Văn Kiệt	K65_QLTNR	250	210	460	Đạt
37	217850103010	Trần Tuấn Kiệt	K66_QLDD	230	220	450	Đạt
38	217850101001	Võ Văn Kiệt	K66_QLTN&MT	150	470	620	Đạt
39	22A7340301641	Đỗ Thị Lan	K67A2_LT_KT_CQ	255	200	455	Đạt
40	217340301025	Lê Thị Liên	K66_KT	230	230	460	Đạt
41	217850103050	Dương Thị Bảo Linh	K66_QLDD	300	290	590	Đạt
42	217340101013	Lê Diệu Linh	K66_QTKD	190	155	345	Không đạt
43	23A850103022	Lê Kim Trúc Linh	K68A4_LT_QLDD_CQ	220	230	450	Đạt
44	217850103012	Nguyễn Hoàng Linh	K66_QLDD	205	255	460	Đạt
45	23A850103021	Nguyễn Thái Linh	K68A4_LT_QLDD_CQ	345	235	580	Đạt
46	217340301033	Bùi Hoàng Phi Long	K66_KT	205	360	565	Đạt
47	217340101014	Lý Duy Long	K66_QTKD	165	160	325	Không đạt
48	23B340301899	Ngô Thị Lợi	K68A6_LT_KT_CQ	250	230	480	Đạt
49	217340101015	Vũ Thị Lương	K66_QTKD	265	225	490	Đạt
50	217850101016	Đỗ Thị Ngọc Mai	K66_QLTN&MT	275	260	535	Đạt
51	217340101064	Phan Văn Mạnh	K66_QTKD	320	185	505	Đạt
52	217620211005	K' Mis	K66_QLTNR	295	155	450	Đạt
53	22A850103870	Phan Thị Mơ	K67A8_LT_QLDD_CQ	240	225	465	Đạt
54	217340101027	Lê Thảo My	K66_QTKD	155	230	385	Không đạt
55	22B620211812	Lê Thị Hà My	K67A1_LT_QLTNR	380	390	770	Đạt
56	217850103013	Võ Trung Nam	K66_QLDD	220	230	450	Đạt
57	217340101039	Trần Võ Thu Nga	K66_QTKD	180	295	475	Đạt
58	217640101083	Hồ Thụy Kim Ngân	K66B_THUY	335	185	520	Đạt
59	207640101031	Nguyễn Thị Thúy Ngân	K65B_THUY	225	85	310	Không đạt
60	217850103028	Nguyễn Ngọc Mỹ Uyên	K66_QLDD	245	240	485	Đạt
61	217850103032	Trần Nguyễn Anh Duy	K66_QLDD	240	245	485	Đạt
62	207620205001	Lượng Minh Nghĩa	K65_QLTNR	255	205	460	Đạt
63	23B340301905	Nguyễn Thị Bích Ngọc	K68A6_LT_KT_CQ	225	225	450	Đạt
64	217340101030	Nguyễn Thị Kim Ngọc	K66_QTKD	240	230	470	Đạt
65	217340301006	Trần Thị Bích Ngọc	K66_KT	205	130	335	Không đạt
66	217850103040	Trần Hoàng Nguyên	K66_QLDD	240	225	465	Đạt
67	217340101020	Nguyễn Duy Nhật	K66_QTKD	155	170	325	Không đạt
68	217640101036	Nguyễn Thị Yến Nhi	K66A_THUY	170	205	375	Không đạt
69	217620211007	Điền Nho	K66_QLTNR	240	250	490	Đạt
70	217340101021	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	K66_QTKD	250	215	465	Đạt
71	217340101045	Trịnh Thị Phương Nhung	K66_QTKD	170	305	475	Đạt

TT	Mã SV	Họ và tên	Lớp	Nghe	Đọc	Tổng điểm	Kết luận
72	22A850103867	Nguyễn Thị Quỳnh Như	K67A8_LT_QLDD_CQ	235	240	475	Đạt
73	207620211011	K' Ninh	K65_QLTNR	210	240	450	Đạt
74	217340101052	Võ Tiến Phát	K66_QTKD	230	250	480	Đạt
75	22A850103885	Nguyễn Hoàng Phi	K67A8_LT_QLDD_CQ	245	210	455	Đạt
76	217620211008	Nguyễn Thanh Phong	K66_QLTNR	235	215	450	Đạt
77	22A850103892	Phùng Văn Phước	K67A8_LT_QLDD_CQ	255	210	465	Đạt
78	217850103015	Nguyễn Trần Nam Phương	K66_QLDD	175	175	350	Không đạt
79	207640101039	Lê Thị Bích Phượng	K65A_THUY	150	310	460	Đạt
80	217850103046	Ngô Thị Phượng	K66_QLDD	245	215	460	Đạt
81	207620110003	Ngô Hoàng Quân	K65_KHCT	300	175	475	Đạt
82	22A7340301636	Hoàng Ngọc Quyên	K67A2_LT_KT_CQ	355	450	805	Đạt
83	207620211013	Lương Hữu Sam	K65_QLTNR	245	235	480	Đạt
84	207620211014	K' Sim	K65_QLTNR	160	130	290	Không đạt
85	207640101042	Nguyễn Hữu Sơn	K65B_THUY	140	330	470	Đạt
86	20B640101370	Vũ Thành Tâm	K65B2_LT_THUY_CQ	235	215	450	Đạt
87	217850103041	Nguyễn Minh Thành	K66_QLDD	200	495	695	Đạt
88	217340101040	Phạm Công Thành	K66_QTKD	180	170	350	Không đạt
89	217340101031	Lê Thị Thanh Thảo	K66_QTKD	160	185	345	Không đạt
90	217620110005	Nguyễn Thị Thanh Thảo	K66_KHCT	130	125	255	Không đạt
91	22A850103886	Phan Thanh Hữu	K67A8_LT_QLDD_CQ	225	245	470	Đạt
92	217850103048	Nguyễn Duy Khánh	K66_QLDD	225	270	495	Đạt
93	187340101016	Đình Trung Thành	K64_QTKD	155	165	320	Không đạt
94	217340101060	Phạm Vũ Nhật Thảo	K66_QTKD	245	450	695	Đạt
95	217620211012	Lê Trung Thắng	K66_QLTNR	215	245	460	Đạt
96	217640101043	Dương Bảo Thoại	K66B_THUY	130	145	275	Không đạt
97	217850103037	Ngô Ngọc Thuận	K66_QLDD	115	270	385	Không đạt
98	217640101045	Đỗ Thị Thủy	K66B_THUY	170	145	315	Không đạt
99	217850103021	Trần Thị Thanh Thư	K66_QLDD	245	240	485	Đạt
100	217620110006	Lương Thị Mỹ Tiên	K66_KHCT	170	160	330	Không đạt
101	23A850103023	Hồ Bá Tiến	K68A4_LT_QLDD_CQ	235	240	475	Đạt
102	217620211013	K' Văn Tinh	K66_QLTNR	210	240	450	Đạt
103	22A850103866	Hoàng Thanh Trà	K67A8_LT_QLDD_CQ	230	225	455	Đạt
104	23A850103003	Trần Thị Kiều Trang	K68A4_LT_QLDD_CQ	235	220	455	Đạt
105	22A7340301642	Nguyễn Huỳnh Hoài Trúc	K67A2_LT_KT_CQ	210	245	455	Đạt
106	197640101067	Nguyễn Minh Trường	K65A_THUY	220	235	455	Đạt
107	22A850103881	Nguyễn Phước Minh Trường	K67A8_LT_QLDD_CQ	255	205	460	Đạt
108	207620105001	Nguyễn Xuân Đan Trường	K65A_THUY	155	140	295	Không đạt

TT	Mã SV	Họ và tên		Lớp	Nghe	Đọc	Tổng điểm	Kết luận
109	217850103025	Võ Thành	Trường	K66_QLDD	205	130	335	Không đạt
110	217340101053	Hán Văn	Trường	K66_QTKD	230	230	460	Đạt
111	22A850103865	Nguyễn Văn	Tuấn	K67A8_LT_QLDD_CQ	210	240	450	Đạt
112	217640101099	Đặng Lê Thanh	Tuyền	K66B_THUY	230	255	485	Đạt
113	217340101026	Huỳnh Thị Cẩm	Vân	K66_QTKD	310	270	580	Đạt
114	217850101006	Nguyễn Thanh	Vân	K66_QLTN&MT	235	215	450	Đạt
115	22A850103888	Phan Tuấn	Vĩnh	K67A8_LT_QLDD_CQ	240	220	460	Đạt
116	217850103029	Lê Xuân	Vũ	K66_QLDD	170	130	300	Không đạt
117	217640101058	Nguyễn Ngọc Như	Ý	K66B_THUY	160	150	310	Không đạt
118	217340301017	Nguyễn Hoàng Thảo	Yến	K66_KT	180	385	565	Đạt
119	217640101080	Trương Hải	Yến	K66B_THUY	215	170	385	Không đạt

Sinh viên thắc mắc và phản hồi kết quả CDR làm đơn phúc khảo nộp tại bộ phận Kế hoạch, phòng Đào tạo (105.G1 tòa nhà Thư viện). Từ ngày 10/03-14/03/2025

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



THƯ KÝ

(Handwritten signature)
Nguyễn Văn Phú